

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics
tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 743/SCT-QLXNK ngày 24/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo)
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT ntha317.



Đặng Văn Minh

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ Logistics tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025, UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện, như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Triển khai thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025; trong đó, phát triển dịch vụ Logistics phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi và trở thành một ngành dịch vụ đem lại giá trị gia tăng cao, gắn với phát triển sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu và thương mại trong nước, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.

- Thu hút đầu tư và hình thành các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Logistics. Phát triển các doanh nghiệp Logistics tăng về số lượng, chất lượng, quy mô, trình độ nhân lực theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao trong quản lý – kinh doanh, đủ năng lực cạnh tranh ở thị trường trong nước và nước ngoài.

- Xã hội hóa việc đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Logistics, huy động tối đa mọi nguồn lực, coi trọng nguồn lực trong và ngoài tỉnh. Bố trí quỹ đất hợp lý để phát triển kết cấu hạ tầng dựa trên sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ giữa các ngành, địa phương.

2. Mục tiêu

- Đảm bảo phục vụ cho phát triển công nghiệp trong Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu Công nghiệp Quảng Ngãi, trọng tâm là phục vụ mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Thép Hòa Phát, Điện khí, Doosan, VSIP và một số dự án công nghiệp có quy mô lớn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm phát triển kinh tế - xã hội góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIX.

- Xây dựng, từng bước hoàn thiện hạ tầng về: Cảng biển, kho bãi, giao thông vận tải, thông tin, các trung tâm Logistics để phục vụ các dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách bao gồm: Các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ Logistics, cải cách hành chính, cơ chế phối hợp quản lý của các sở, ban, ngành trong chuỗi dịch vụ Logistics..., đảm bảo phù hợp với trình độ phát triển của dịch vụ Logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tạo điều kiện để hình thành 02 trung tâm Logistics trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 14/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực hiện chính sách, pháp luật về dịch vụ Logistics

a) Rà soát, nghiên cứu vận dụng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư năm 2014 và Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh.

b) Định kỳ hàng năm rà soát, tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành chính sách liên quan đến các cam kết quốc tế về dịch vụ Logistics tại WTO, ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) khác.

c) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, chủ các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của chuỗi dịch vụ Logistics, đổi mới tư duy kinh doanh, lấy số lượng, chất lượng phục vụ làm nhiệm vụ hàng đầu, không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu quả dịch vụ, phấn đấu giảm giá thành dịch vụ để thu hút nguồn hàng, nâng cao khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước, khu vực về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ Logistics; Đồng thời hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực Logistics.

2. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng Logistics

Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ Logistics; Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, kết nối giữa các Khu công nghiệp, Nhà máy với các hệ thống cảng biển (Quy hoạch hệ thống giao thông kết nối các phương thức vận tải hàng hải với đường sắt, đường bộ và đường thủy nội địa); Quy hoạch phát triển dịch vụ Logistics đối với ngành hàng hải (dịch vụ hàng hải, đại lý hàng hải, dịch vụ tàu lai dắt, môi giới hàng hải...), cụ thể:

a) Quy hoạch và hình thành hệ thống kho bãi chứa hàng hóa tại các cảng biển, tiến tới xây dựng các trung tâm Logistics phù hợp với yêu cầu phát triển Logistics để thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

b) Phát huy lợi thế cảng biển nước sâu Dung Quất hình thành cảng vận tải container, phát triển các loại hình dịch vụ Logistics làm vệ tinh cho 02 trung tâm Logistics thuộc hành lang kinh tế đường 14B và hành lang kinh tế đường 19 và duyên hải Nam Trung bộ theo Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm Logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015.

c) Trước mắt, tập trung xây dựng, phát triển Trung tâm Logistics tại khu vực cảng biển Dung Quất thuộc Khu kinh tế Dung Quất, gắn liền và phục vụ hoạt động xuất - nhập khẩu của cảng, quy mô diện tích đất 100.000 m² có chức năng phục vụ cho các hoạt động xuất – nhập khẩu của khu cảng, hỗ trợ cho các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

d) Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, thu hút đầu tư phát triển Logistics theo hướng trực Cảng nước sâu Dung Quất – Cảng hàng không Chu Lai.

d) Nhanh chóng hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông Logistics trên cơ sở Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được phê duyệt, trong đó tập trung ưu tiên đầu tư các tuyến đường từ cảng Dung Quất ra các tuyến đường lộ 1, QL24, QL 24B, QL 24C (Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030).

e) Nâng cao năng lực vận chuyển hàng hải: Tăng lưu lượng vận chuyển hàng hóa bằng đường biển. Quy hoạch hệ thống cảng biển theo hướng tập trung phát triển lợi thế kinh tế của tỉnh.

f) Hệ thống hạ tầng cảng biển: Hoàn thiện và phát triển hệ thống kho bãi cảng cạn/cảng khô/cảng nội địa (ICD), thu gom hàng lẻ, được tập trung lại để đóng hàng vào Container, xuất khẩu bằng đường biển (CFS), bãi container (CY) và các trang thiết bị xếp dỡ, đảm bảo tính thuận tiện khi kết nối với mạng lưới hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông.

g) Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ cho phát triển dịch vụ Logistics bao gồm: mạng lưới thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh, trao đổi dữ liệu điện tử, hệ thống internet...

h) Rà soát đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông, xây dựng hệ thống kho ngoại quan, kho hàng, bến bãi, phát triển phương tiện vận tải nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng xuất khẩu trong giai đoạn trước mắt, cũng như về lâu dài.

i) Khuyến khích các doanh nghiệp phát triển hạ tầng kỹ thuật cho dịch vụ Logistics và thực hiện các dịch vụ này (dịch vụ lưu kho, lưu bãi, giao nhận, vận chuyển, thông tin, giao dịch, làm thủ tục hải quan, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì,...).

k) Chuẩn hóa các quy trình dịch vụ và chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng việc ứng dụng hải quan điện tử: chương trình quản lý và điều hành quan mảng Net.office, hệ thống khai hải quan từ xa, chữ ký số trong thông quan điện tử để giải quyết thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa cho doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi.

l) Xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào các trung tâm Logistics của tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tại các Hội nghị xúc tiến đầu tư.

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

a) Hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp làm dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức sử dụng dịch vụ Logistics do doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi cung cấp.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động Logistics.

4. Phát triển thị trường dịch vụ Logistics

a) Tuyên truyền làm thay đổi tập quán kinh doanh cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tại Quảng Ngãi hiện nay.

b) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ Logistics thông qua việc tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm, tổ chức các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có dịch vụ Logistics phát triển để trao đổi, hợp tác tìm cơ hội và mời gọi đầu tư để phát triển dịch vụ Logistics.

c) Phát triển các dịch vụ cảng nhằm đáp ứng thỏa mãn nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa với các dịch vụ khác; chọn lựa các chuỗi cung ứng toàn cầu gắn liền với ngành dầu khí và hóa dầu, ngành công nghiệp nặng và các ngành giá trị gia tăng...

d) Xây dựng môi trường phát triển Logistics trong khu vực cảng và bên ngoài khu vực nhằm giảm tối đa chi phí dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động Logistics tại Quảng Ngãi. Lấy cơ sở từ doanh nghiệp đang thực hiện dịch vụ vận tải, bốc xếp trong tỉnh làm nòng cốt, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp làm các dịch vụ khác, sử dụng lợi thế của từng doanh nghiệp (cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống thông tin...) để thực hiện dịch vụ trọn gói, mở rộng tầm hoạt động trong nước và quốc tế; gắn kết thành chuỗi dịch vụ; thành lập thêm các bộ phận thực hiện các dịch vụ còn thiếu để đảm đương được dịch vụ trọn gói.

5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

a) Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ cao; nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng nhân lực tại các doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu trong quản lý điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nghề nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho dịch vụ Logistics. Khuyến khích và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển đào tạo nghề liên quan đến Logistics.

c) Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, quảng bá về Logistics; đưa khái niệm Logistics trở nên phổ biến trong ngành kinh tế nói riêng và xã hội nói chung.

d) Phổ biến và cung cấp các thông tin về chính sách, đường lối của nhà nước trong công tác xây dựng đội ngũ nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực dịch vụ Logistics đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiến hành tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú như: Tổ chức hội thảo, các cuộc thi tìm hiểu về Logistics; thường xuyên cập nhật các bản tin Logistics trên các diễn đàn, khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia học hỏi và tìm hiểu về ngành dịch vụ còn nhiều tiềm năng này.

e) Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư về kinh phí hỗ trợ đào tạo lao động trong lĩnh vực dịch vụ Logistics theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh.

f) Tổ chức công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn tỉnh về ngành dịch vụ Logistics.

6. Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa, minh bạch hóa, tin học hóa thủ tục hải quan; cải tiến quy trình thủ tục hải quan xuất nhập khẩu (về giấy phép, đại lý hải quan, chứng từ xuất nhập khẩu...) phù hợp với thông lệ các nước trong khu vực, Châu Á và quốc tế.

b) Nâng cấp và phát triển Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh đảm bảo quy mô, đủ điều kiện đáp ứng hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, các trung tâm Logistics, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp cận thông tin, giao dịch cung ứng và khai thác dịch vụ Logistics hiệu quả hơn.

c) Triển khai hiệu quả hệ thống thông quan tự động VNACSS/VCIS, thu thuế điện tử, thủ tục xuất nhập cảnh điện tử... và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong hoạt động quản lý của đơn vị. Đồng thời, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, bao gồm: Hệ thống mạng, trang thiết bị bảo mật, máy tính, máy in, thiết bị khác đảm bảo đáp ứng nhu cầu quản lý hải quan tại đơn vị an ninh, an toàn 24/7, 24/24; duy trì vận hành có hiệu quả hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS và các chương trình ứng dụng nghiệp vụ khác.

Các nhiệm vụ cụ thể nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics đến năm 2025 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Mục II và Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này; bổ sung nhiệm vụ vào Kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (through qua Sở Công Thương) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.
2. Sở Tài chính cân đối kinh phí theo đề nghị của các sở, ban, ngành liên quan đến dịch vụ Logistics trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.
3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả; theo dõi, tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch./.



Đặng Văn Minh


Một số nhiệm vụ cần thực hiện phát triển dịch vụ Logistics
trong Quang Ngai đến năm 2025
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2017
 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
I	Thực hiện chính sách, pháp luật về dịch vụ Logistics				
1	Rà soát, nghiên cứu vận dụng các chính sách ưu đãi đầu tư quy định tại Luật Đầu tư năm 2014 và Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh.	Phát triển dịch vụ Logistics tại Quảng Ngãi phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	Thường xuyên
2	Rà soát, tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành chính sách liên quan đến các cam kết quốc tế về dịch vụ Logistics tại WTO, ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) khác để thực hiện	Tạo điều kiện cho tổ chức, công dân nắm bắt được cam kết quốc tế về dịch vụ Logistics tại WTO, ASEAN và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) khác để thực hiện	Sở Tư pháp	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ Logistics	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, chủ các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của chuỗi dịch vụ Logistics	Sở Tư pháp	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan	2017-2025

Hoàn thiện kết cấu hạ tầng Logistics					
II					
1	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ Logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, kết nối giữa các khu công nghiệp, Nhà máy với các hệ thống cảng biển	Sở Giao thông vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Cảng vụ	2017-2025
2	Quy hoạch và hình thành hệ thống kho bãi chứa hàng hóa tại các cảng biển, tiền tới xây dựng các trung tâm Logistics phù hợp với yêu cầu phát triển Logistics.	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan	2018
3	Hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông Logistics trên cơ sở Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được phê duyệt, trong đó tập trung ưu tiên đầu tư các tuyến đường từ cảng Dung Quất ra các tuyến đường lộ 1, QL24, QL 24B, QL 24C...	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.	Sở Giao thông vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan	2017-2025
4	Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, thu hút đầu tư phát triển Logistics theo hướng trực Cảng nước sâu Dung Quất – Cảng hàng không Chu Lai; đồng thời Xúc tiến, kêu	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan	2017-2025

	gọi đầu tư trong và ngoài nước vào trung tâm Logistics của tỉnh				
III	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ				
1	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động Logistics	Nâng chất lượng dịch vụ cũng như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.	Sở Kế hoạch Đầu tư	Sở Công Thương, Sở Giao Thông vận tải, Sở Tư pháp, Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	2017-2025
2	Hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp làm dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Nâng chất lượng dịch vụ cũng như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.			
IV	Phát triển thị trường dịch vụ Logistics				
1	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ Logistics	Tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm, tổ chức các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có dịch vụ Logistics phát triển để trao đổi, hợp tác tìm cơ hội và mời gọi đầu tư để phát triển dịch vụ Logistics.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	2017-2025
2	Xây dựng môi liên kết phát triển logistics trong khu vực cảng và bên ngoài khu vực	Nhằm giảm tối đa chi phí dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động Logistics tại Quảng Ngãi	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan	2017-2025

V	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực				
1	Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ cao	Nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng nhân lực tại các doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu trong quản lý điều hành.	Sở Nội vụ	Các đơn vị liên quan	2017-2025
2	Đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nghề về dịch vụ Logistics	Đáp ứng nhu cầu nhân lực cho dịch vụ Logistics	Sở Lao động Thương binh	Các đơn vị liên quan	2017-2025
3	Hướng dẫn các cơ sở nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền về dịch vụ Logistics	Khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia học hỏi và tìm hiểu về ngành dịch vụ Logistics	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị liên quan	2017-2025
VI	Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin				
1	Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa, minh bạch hóa, tin học hóa thủ tục hải quan	Cải tiến quy trình thủ tục hải quan xuất nhập khẩu, phù hợp với thông lệ các nước trong khu vực, Châu Á và quốc tế.	Cục Hải quan tỉnh	Các đơn vị liên quan	2017-2025
2	Nâng cấp và phát triển Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh	Tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp cận thông tin, giao dịch cung ứng và khai thác dịch vụ Logistics hiệu quả hơn	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	2018